

Tình hình bất an tại Trung Đông, đặc biệt tại Syria và Ai-cập đã đưa hàng triệu người dân tị nạn lên đầu các bản tin. Cairo, thủ đô Ai-cập và Damascus thủ đô Syria được nhắc đến hàng nhiều triệu ngày từ đầu năm đến nay vì tình hình chính trị và quân sự tại những nơi này. Khoảng 2,000 năm trước, một biên độ quan trọng đã xảy ra tại Damascus, lúc đó ít người biết đến. Ngày nay nhiều người biết đến biên độ quan trọng này hơn vì nó đã ảnh hưởng đến đời sống của hàng triệu người trên thế giới. Tôi muốn nói đến việc quy đạo của Thánh Phao-lô xảy ra trên đường đến Damascus vào khoảng năm 45 sau công nguyên. Câu chuyện quy đạo của Thánh Phao-lô được ghi lại ba lần trong Kinh Thánh. Một lần do bác sĩ Lu-ca ký thuật, hai lần kia do chính Phao-lô kể lại.

Phao-lô là người theo Do-thái giáo và khi được Chúa bắt đầu bắt đầu phát tại Jerusalem, ông là một trong những người chủ trì những công việc của Chúa. Chính Phao-lô đã đích thân đến với giáo quy tại Jerusalem xin thế giới thiêu đốt các nhà hội Do-thái giáo ở Damascus, Syria để nộp người nào thuộc về Đạo, bắt kẻ nam nữ thì bắt trời giời ở Jerusalem. Đang khi trên đường đến Damascus để làm việc này, Phao-lô đã đi đến với Chúa Giê-xu một cách đặc biệt và cuộc đời của ông từ đó đã hoàn toàn thay đổi. Kinh Thánh ghi lại việc Thánh Phao-lô đi đến với Chúa Giê-xu như sau. Trước khi tin nhận Chúa, tên Do-thái của Thánh Phao-lô là Sau-lô. Kinh Thánh ghi:

Khi Sau-lô đang đi đến gần thành Đa-mách (tức là Damascus), thành linh có ánh sáng từ trời chiếu xuống chung quanh ông. Ông té xuống đất và nghe có tiếng phán với mình: “Hỡi Sau-lô, Sau-lô, sao ngươi bắt bớ Ta?” Ông thưa: “Lạy Chúa, Chúa là ai?” Chúa phán: “Ta chính là Giê-xu mà ngươi đang bắt bớ!” (Công v 9:3-4)

Một của Phao-lô bắt đầu sau khi đi đến với Chúa và người ta đã phải đưa ông vào Damascus. Tại đây ông được một môn đệ của Chúa Giê-xu tên là A-na-nia đến cứu nguy cho ông. Sau khi cứu nguy, Phao-lô được sáng mắt. Đời sống của ông được thay đổi và chỉ sau một vài ngày, ông trở thành nhân chứng cho Chúa Giê-xu, loan báo cho mọi người biết Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời, Đấng cứu rỗi nhân loại.

Chân lý của Phúc Âm được ghi lại đầy đủ rõ ràng trong các sách Phúc Âm về cuộc đời và cái chết và sự phục sinh của Chúa Giê-xu. Còn Thánh Phao-lô, sau khi tin nhận Chúa, được Chúa

mọi người, đã đúc kết và hệ thống hóa tất cả những giáo lý căn bản trong các lá thư gửi cho các Hội Thánh trong vùng Tiểu Á và Âu châu trong thế kỷ thế nhất. Đây là phần chính của Thánh Kinh Tân Ước. Những điểm căn bản của Đạo Chúa được ghi lại trong các lá thư của Thánh Phao-lô và những phần khác của Kinh Thánh Tân Ước như sau:

1. Mọi người đều có tội

Trong lá thư gửi cho Hội Thánh tại Rô-ma, Thánh Phao-lô viết:

Mọi người đều đã phạm tội, thiếp u mất vinh quang của Đức Chúa Trời (Thư Rô-ma 3:23)

Phúc Âm bắt đầu với việc đặt tội lỗi của con người. Nếu con người không có tội thì Phúc Âm không cần thiết. Phúc Âm là tin mừng đến từ Đức Chúa Trời cho thấy việc đặt tội lỗi của con người được giải quyết qua cái chết thay thế của Chúa Con Thiên Giê-xu. Ba chương đầu của Thư Rô-ma, sách Phao-lô chủ nói về việc đặt tội lỗi của con người và ông kết luận: “Mọi người đều đã phạm tội, thiếp u mất vinh quang của Đức Chúa Trời.” Thiếp u mất vinh quang của Đức Chúa Trời chính những nói đến việc không còn phần ánh vinh quang Thiên Chúa những cũng cho thấy tội ng giao giữa con người với Thiên Chúa bị cắt đứt. Kinh Thánh gọi đó là sự chết. Và đó cũng là điểm thứ hai của Phúc Âm:

2. Hết quia tội lỗi là sự chết

Cũng trong lá thư gửi cho Hội Thánh Rô-ma, Phao-lô viết:

Tội n công của tội lỗi là sự chết (Thư Rô-ma 6:23)

Người đi làm thì lãnh lương còn người phạm tội thì lãnh sự chết. Nói khác đi, hầu như tất nhiên là sự chết. Đây là sự chết tâm linh, nói đến sự phân cách giữa Đấng Chúa Trời và con người. Ý nghĩa của đời sống nằm trong mối tương giao với Thiên Chúa là Đấng tạo dựng con người. Đời sống không có ý nghĩa khi không có Chúa trong đời sống. Mối khổ đau và nan đề của con người đến từ chỗ con người bị phân cách khỏi Thiên Chúa. Thốt ra khỏi tôn giáo và niềm tin trên đời đời sống ý với hai điểm đầu tiên của Phúc Âm, chúng đi đến điểm cuối cùng như danh từ và ngôn ngữ khác mà thôi. Chính vì vậy mà con người tìm cách tìm kiếm một phương pháp để được tha tội, để được cứu rỗi, để được giải thoát. Và đây chính là điểm thứ ba của Phúc Âm. Đây là điểm khó chấp nhận nhất. Điểm thứ ba của sự đi đến Phúc Âm là:

3. Không ai có thể cứu rỗi nhân loại

Sứ đồ Phi-e-rơ khi bị đem ra xét xử trước các giáo quyên Do-thái vì rao giảng Phúc Âm, đã khẳng định như sau:

Chúng có sự cứu rỗi trong Đấng nào khác vì không ai trừ chúng có Danh nào khác ban cho loài người để chúng ta như đó mà được cứu (Công v 4:12)

Sứ đồ Phi-e-rơ tuyên bố rằng không phải vì người o môn hay kiêu căng như ông là cho thấy một chân lý muôn đời. Nếu mọi người đều có tội thì ai là người vô tội để cứu người có tội. Cùng là tù nhân với nhau, con người không thể hãy bị bắt án hay người này phóng thích người kia được. Con người vì đều là tội nhân nên không ai có thể cứu ai được cả! Thế đây đâu đến điểm thứ ba của Phúc Âm, đó là:

4. Chúa Giê-xu là con đấng duy nhất đem con người trở lại với Đấng Chúa Trời

Chúa Giê-xu tuyên bố:

Ta là đấng đi, chân lý và sự sống. Chúng tôi Ta thì không ai được đến với Cha (Phúc Âm Giảng 14:6)

Chúa Giê-xu là con đấng duy nhất vì Chúa Giê-xu là con người duy nhất vô tội, mang bản án thế cho con người, chịu chết vì tội của con người mới có thể xóa bỏ bản án của Đức Chúa Trời dành cho con người. Phúc Âm là chương trình Đức Chúa Trời dùng để cứu rỗi nhân loại cho còn cần đi xuống dưới cùng để hoàn thành, đó là đáp ứng của con người. Để làm thế này cần sự đi xuống Phúc Âm là:

5. Đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ đem đến cứu rỗi và giải thoát

Kinh Thánh dạy:

Bất cứ ai tin vào Ngài tức là tin Danh Ngài thì Ngài ban cho họ quyền trở nên con của Đức Chúa Trời (Phúc Âm Giăng 1:12a)

Tin Chúa Giê-xu nghĩa là nhận mình là tội nhân, công nhận cái chết của Chúa Giê-xu là cái chết thay thế cho mình và ký thác đời sống cho Chúa. Thế hinein đức tin đó trong mắt là cứu nguy nên nên là tội nhân mới tiếp nhận giao ước chúng ta với Thiên Chúa và chúng ta sẽ kinh nghiệm nên cứu rỗi của Ngài.